

# Thăm lại quê hương

■ Nhức Lê

Cuối tháng Hai năm 2012, sau khi xong tiệc Tất Niên của Hội Ái Hữu An Giang Bắc California, tôi và anh Thuận (chồng tôi) về Việt Nam. Đã nghỉ hưu rồi, bây giờ thong thả hơn nên chúng tôi dự định sẽ gặp lại bạn bè và học trò ngày xưa của mình.

Ở Việt Nam hai tuần lễ đầu tôi dành trọn cho gia đình, đi thăm anh chị em, bà con họ hàng hai bên... thăm mộ ông bà, ba má tôi, xây cất lại phần mộ mẹ chồng. Tôi cũng không quên ghé thăm chùa chiền,

đình miếu cũ, đi đến đâu tôi cũng cố gắng làm được rất nhiều việc có ý nghĩa... nhìn ánh mắt với gương mặt rạng rỡ của những người bất hạnh nghèo nàn, cơ cực khi nhận quà, lòng tôi chùn xuống không sao ngăn được nỗi buồn xót xa. Tôi thấy mình còn có phước và may mắn vô cùng.

Đến đâu chúng tôi cũng được “chiêu đãi” bằng nhiều món ăn quê hương như cá lóc hấp, cá lóc nướng trui, bún riêu, bánh xèo, bún mắm, mắm kho cà ăn với rau nhúc (Hà hà!!! My name!!!) bông súng, bông điên điển, rau dứa, rau ngổ v.v... và còn nhiều đặc sản nữa không

sao kể hết. Anh Thuận vui vẻ, thoải mái thưởng thức quên cả cử kiêng mặc dù bên cạnh tôi vẫn luôn luôn nhắc nhở... Thế rồi một ngày đẹp trời, anh bắt đầu đau bụng, đi tiêu chảy, nằm “thoi thóp” mấy ngày.

Anh Thuận khoẻ hẳn lại rồi, chúng tôi đi viếng Campuchia. Ở Long Xuyên bây giờ dịch vụ du lịch thật tiện lợi, phục vụ khách rất chu đáo, chỉ cần điện thoại cho biết đi đâu, bao nhiêu người, ngày giờ, công ty sẽ cung cấp xe hơi, hướng dẫn viên du lịch, tài xế rước đưa khách đến tận nhà. Phương tiện di chuyển trong thành phố dễ dàng hơn trước. ►

► Chờ tại nhà khoảng 10 hay 15 phút là taxi đến ngay. Xe taxi, xe hơi có thể lái vào tận thôn làng. Xe tốc hành từ Long Xuyên đi Sài Gòn cũng nhanh hơn trước nhiều. Anh Thuận rất thích loại xe “nằm”, lên xe nằm duỗi thẳng chân, ngủ một giấc, thức dậy là tới Sài Gòn.

Sau Campuchia, chúng tôi đi Phú Quốc gặp lại một số bạn bè từ Mỹ, Canada đã hẹn nhau trước. Chúng tôi dạo quanh đảo, tắm biển, thăm vườn sim, vườn tiêu, trang trại nuôi ngọc trai, tối về đi chợ đêm ăn đồ biển. Một tuần ở Phú Quốc qua rất nhanh. Về lại Long Xuyên, vừa bước vào nhà điện thoại của các em học trò reo liên tục. Các em mời chúng tôi đi ăn cơm. Tối hôm đó, học trò đến thăm, vừa bước vào phòng khách tôi thấy bốn em với hai giỏ trái cây nào thanh long, xoài, nhãn, ổi, chơm chơm, măng cụt... tôi cảm động đến nghẹn lời.

Ngày hôm sau tôi bắt đầu chương trình đi thăm bạn bè, người đầu tiên là anh chị Đặng Trung Thành-Ngọc Sương. Anh Thành là giáo sư Lý Hóa, học trước tôi hai lớp. Anh học rất xuất sắc, dạy rất giỏi và cũng rất tài hoa... Ngọc Sương dạy văn, chúng tôi thân nhau vì chị rất hiền, thành thật, dễ thương... Nhờ anh Thành chúng tôi biết

được một số bạn và một số học trò rất thành công chủ xí nghiệp hay hãng xưởng lớn... nhưng cũng có rất nhiều người gặp cảnh cơ cực khó khăn... Lâu rồi mới gặp lại nên anh say sưa kể, buồn nhiều hơn vui... tôi ngồi nghe mà lòng man mác, ngậm ngùi...

Ngày kế tiếp cùng vài người bạn, tôi đi thăm trường trung học tổng hợp Chương Bình Lễ. Cổng đóng kín, nhìn vào năm dãy lầu vẫn im lìm, sân trường vẫn mênh mông, không thấy cột cờ... Dưới sự bảo trợ của Mỹ, khánh thành năm 1968, cách thị xã Long Xuyên 1.5 km về hướng núi Sập (quận Huệ Đức) trường được xây cất rất khang trang, với lối kiến trúc tân kỳ trên mảnh đất rộng thênh thang. Đây là trường trung học tổng hợp kiểu mẫu đầu tiên của miền tây, vừa dạy văn hoá vừa dạy nghề. Ngày đầu về trường tôi rất sung sướng và hãnh diện vì đây là “comprehensive high school” rất nổi tiếng, hiện đại, có nhiều dự án phát triển lớn trong tương lai. Tại ngôi trường này tôi có những năm tháng thật êm đềm; chuyện vui, buồn khi chủ nhiệm, những gương mặt ngày thơ với đôi mắt sáng, chăm chú nghe tôi giảng bài... Tâm hồn vô tư của các em đã giúp tôi không mệt mỏi, chán nản mà càng ngày tôi càng thích

thú, tha thiết yêu nghề hơn.

Sau 1975, trường đổi tên Võ Thị Sáu, giáo sư chúng tôi lang thang từ trường này sang trường khác cho phù hợp với tình hình hiện tại, kẻ mất người còn!!! Trường trung học tổng hợp Chương Bình Lễ chỉ sống vồn vẹn được 7 năm ngắn ngủi. Giáo sư Nguyễn Thành Long vị hiệu trưởng đầu tiên cũng là vị hiệu trưởng cuối cùng. Tiếng chào của một em học sinh làm tôi giật mình trở về thực tại. Tôi đang đứng trước một nơi đã từng in đậm nhiều nỗi tiếc sâu xa, đã ấp ủ trong tôi từ những ngày đầu xa quê lưu lạc... Như một người xa lạ đến một nơi xa lạ... tôi cứ đứng đó thần thờ, bùi ngùi, chết lặng như kẻ mất hồn.

*Hòa cùng vận nước xót xa,  
 Tên trường đã mất xóa nhòa  
 thân thương.  
 Chương Bình Lễ vẫn vẫn vương,  
 Từng gương mặt trẻ, con đường  
 ngoại ô,  
 Chiều nào đếm lá vàng khô,  
 Tả tơi theo gió tựa hồ mơ tan.  
 Quê hương yêu dấu bạt ngàn,  
 Thời gian không xóa lại càng  
 xa xôi.*

(*Quê hương yêu dấu. Nhúc Lê*)

Tuần sau cùng còn lại ở Việt Nam, tại nhà hàng nổi tiếng của Thành Phố Long Xuyên “Hương Đồng Quê” chủ nhân là em



Võ Nam Tiến học trò của anh Thuận, chúng tôi được gặp lại nhiều bạn dạy chung của hai trường trung học Thoại Ngọc Hầu (TNH) và trung học tổng hợp Chương Bình Lễ (CBL) và nhiều học trò cũ của mình. Vừa bước vào nhà hàng, đập vào mắt phía trái là tấm hình lớn, phủ cả vách tường cao hình chụp chung của các thầy cô trong ngày họp mặt nhà giáo, tôi thấy được tám chữ “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư” trong tấm lòng của Võ Nam Tiến đối với thầy cô của mình. Trên hình tôi nhận ra nhiều gương mặt quen thuộc, thầy cô cũng có, bạn bè dạy chung trường cũng có.

Đêm đó, em Nguyễn Phú Hải (lớp 12 B2, niên khoá 1972-1973) từ Hà Nội xa xôi cũng cố gắng bay về, em Hồ Quốc Thái, em Ngô Lâm Viên-Phà Ca, em Văn Trọng Vinh-Lê Kim Mai, em Đỗ thanh Hồng, em Lâm Kim Tiết, em Ngọc Mỹ và nhiều em nữa... Tuy đời sống đã ổn định, sự nghiệp rất thành công, tuổi đời hầu hết trên năm mươi,

gặp lại thầy cô, tâm hồn các em vẫn trẻ trung, hồn nhiên, vô tư như ngày nào... tiếng ca, tiếng nói, tiếng cười âm vang cả phòng ‘câu chuyện như bất tận., như vừa xảy ra hôm qua, tôi đã thật sự xúc động, ước gì đêm thật dài, thời gian trôi chậm lại... để thầy trò bè bạn chúng tôi có thêm được những giây phút thật ấm áp, hạnh phúc tuyệt vời...

Sáng hôm sau thức dậy, đầu óc tôi còn đang lan man vì dư âm của buổi họp mặt đêm qua vẫn còn, em Kim Nương gọi nhắc tôi có hẹn 9 giờ sáng tại quán cà phê “Phố” xéo xéo trường Thoại Ngọc Hầu với ban chấp hành hội cựu học sinh TNH. Tôi được gặp nhiều thành viên của hội. Anh Nguyễn Thanh Đồng và chị Võ thi Chính là bạn học cùng lớp với tôi, em Nguyễn Kim Nương, gặp lần đầu, sau vài câu chuyện tôi và em như gần gũi, thân mật, hiểu nhau hơn. Tiến sĩ bác sĩ Nguyễn văn Sách, anh và tôi học cùng cấp

lớp... Em Trần Quang, học trò anh Thuận, ngoài ra còn có cô thủ quỹ, nhiều vị khác và học trò... Ăn sáng xong tôi được hướng dẫn sang trường TNH, vào Niệm Sư Từ thắp hương tưởng niệm những thầy cô, đồng nghiệp quá cố... Với công lao của nhiều người, vượt qua bao khó khăn trở ngại, Niệm Sư Từ, một chứng tích “Tôn Sư Trọng Đạo” được xây cất lại rất khang trang và khánh thành ngày 7/3/2010. Những tia nắng vàng nhạt ban mai, dịu dàng trải nhẹ trên hai tầng mái ngói đỏ... Niệm Sư Từ như dang rộng đôi tay trù mển, âu yếm chào đón tôi đang đứng bụi ngùi dưới tàn cây phượng vĩ theo gió đông đưa.

*Không gian tĩnh mịch quanh đây,*

*Người xưa cảnh cũ đông đầy nhớ thương.*

*Bạn bè lưu lạc muôn phương,  
 Xuân về mai nở vấn vương nổi lòng...*

*(Trở về chốn cũ, Nhúc Lê)*

Trong khi chờ đợi anh Sách, anh Đồng về nhà lấy xe hơi đưa chúng tôi đi Ba Chúc (Tri Tôn) thăm giáo sư Nguyễn Văn Lý, tôi nhìn quanh trường, không phải là ngày học nên sân trường vắng lặng im lìm, giữa sân có tượng ông Thoại Ngọc Hầu, trường ▶

- được xây cất lại nên mới lạ hơn. Tôi cố hình dung lại lớp học, phòng giáo sư, nhà xe đạp... và đâu là nơi tôi thường ngồi nhìn mưa bay nhẹ nhẹ trên những cánh phượng đầu hè...

*Bâng khuâng theo cánh  
phượng hồng,  
Đu đưa theo gió thấy lòng  
buồn tênh.  
Sân trường vắng lặng mông  
mênh,  
Một thời áo trắng không quên  
tuyệt vời.*  
(Trường Xưa, Nhức Lê)

Đi Ba Chúc tôi, Chính và Nga người bạn học cũ ngồi xe anh Đồng lái. Dọc theo con đường nhỏ tráng nhựa là con kênh, rất sạch sẽ không còn những căn nhà lụp xụp hai bên bờ sông, mặt nước phẳng lặng, thỉnh thoảng vài cụm lục bình hồ hững trôi nhẹ, xuôi theo giong... hai bên kênh là đồng lúa mênh mông, xanh rì hạt đang trĩu nặng... Anh Đồng có trí nhớ rất đặc biệt, anh nhớ vanh vách các địa danh, tên từng cây cầu... Đến Ba Chúc anh chị Nguyễn Văn Lý vui vẻ tiếp đón “phái đoàn”, đúng là “đại gia” thành công nhất, xưởng dệt điều của anh chị có khi lên đến cả ngàn nhân viên. Anh chị đưa chúng tôi đến một

quán nhậu được rùng cây bao quanh, không thấy bảng hiệu, chỉ có một con đường nhỏ độc đạo dẫn vào. Nếu không là thân chủ V. I. P. thì khó biết được quán lá thơ mộng, lãng mạng với thịt rừng thật tươi, ngon, lạ, khó kiếm này. Anh Thuận là người sung sướng nhất vì toàn là những thứ “sơn hào” mà tôi nghe anh thường nhắc, anh ăn và uống rượu rất ngon lành...

Thời gian ở Việt Nam trôi qua nhanh, ngày trở về Mỹ lại đến. Chiếc máy bay vẫn vô tình mang tôi đi xa dần đất mẹ, nhìn ra ngoài cửa sổ những cụm mây lang thang, trắng xóa, mịn màng... đầu óc tôi cứ miên man nhớ về từng người thân, bạn bè, học trò cũ đã cho tôi niềm hạnh phúc triền miên và sự an ủi vô biên trong những ngày tha hương hiu quạnh...

Hành lý tôi không nhiều như lần về nhưng bây giờ trong vali tôi đang trĩu nặng tờ bút họa có hai câu thơ của thi sĩ Kiên Giang Hà Huy Hà mà em Trần Quang đã thương mến tặng chúng tôi trong chiều tiễn biệt.

*Dù xa cách mấy trùng dương,  
Ở đâu cũng có quê hương  
trong lòng.*

Đâu Xuân 2013

